



# DÒNG FV-200

## HỆ THỐNG THÔNG BÁO KHẨN CẤP



## Hệ thống thông báo khẩn cấp FV-200

Hệ thống âm thanh công cộng thông báo khẩn cấp dòng FV-200 có thể đáp ứng được các yêu cầu từ nhỏ tới trung bình, hệ thống cho phép hỗ trợ tới 50 vùng loa dùng cho thông báo chung, thông báo khẩn cấp hoặc cả hai. Hệ thống có khả năng tự động phát các bản tin báo cháy, đưa tới tất cả các vùng loa và có thể bỏ qua tất cả chiết áp điều chỉnh âm lượng bên ngoài.

Với 4 bản tin cảnh báo đã được ghi âm sẵn, bộ FV-200EV cho phép tự động phát bản tin khẩn cấp tới tất cả các vùng loa khi được kết nối với hệ thống báo cháy hoặc khi được kích hoạt bằng tay. Bên cạnh đó, thiết bị còn được tích hợp sẵn Micro báo cháy chuyên dụng với mức ưu tiên cao nhất để thông báo trong trường hợp khẩn cấp.

Với mục đích thông báo chung, ngõ vào âm thanh trên bộ FV-200PP-AS (thiết bị trung tâm của hệ thống FV-200) có thể hoạt động ở chế độ hai kênh: phát nhạc nền (BGM) và thông báo riêng biệt hoặc chế độ một kênh: trộn lẫn giữa thông báo và nhạc nền. Để thông báo tới các vùng xác định chúng ta có thể sử dụng bộ giao tiếp Micro chọn vùng + Micro chọn vùng từ xa của TOA (FV-200RF-AS và RM-200M + bàn phím mở rộng cho Micro chọn vùng từ xa RM-210) kết hợp với bộ lựa chọn vùng loa (SS-2010, SS-1010 hoặc SS-1010R) để chọn vùng cần thông báo.

### CHỨC NĂNG CỦA HỆ THỐNG FV-200:

Trộn âm thanh với nhạc nền.

Thông báo chung.

Thông báo chung kết hợp với nhạc nền.

Thông báo khẩn cấp.

Thông báo khẩn cấp / Thông báo chung có ngắt nhạc nền.

Thông báo khẩn cấp / Thông báo chung không ngắt nhạc nền.

Thông báo khẩn cấp / Thông báo chung có ngắt nhạc nền + chiết áp 3 dây.

Thông báo khẩn cấp / Thông báo chung không ngắt nhạc nền + chiết áp 4 dây.



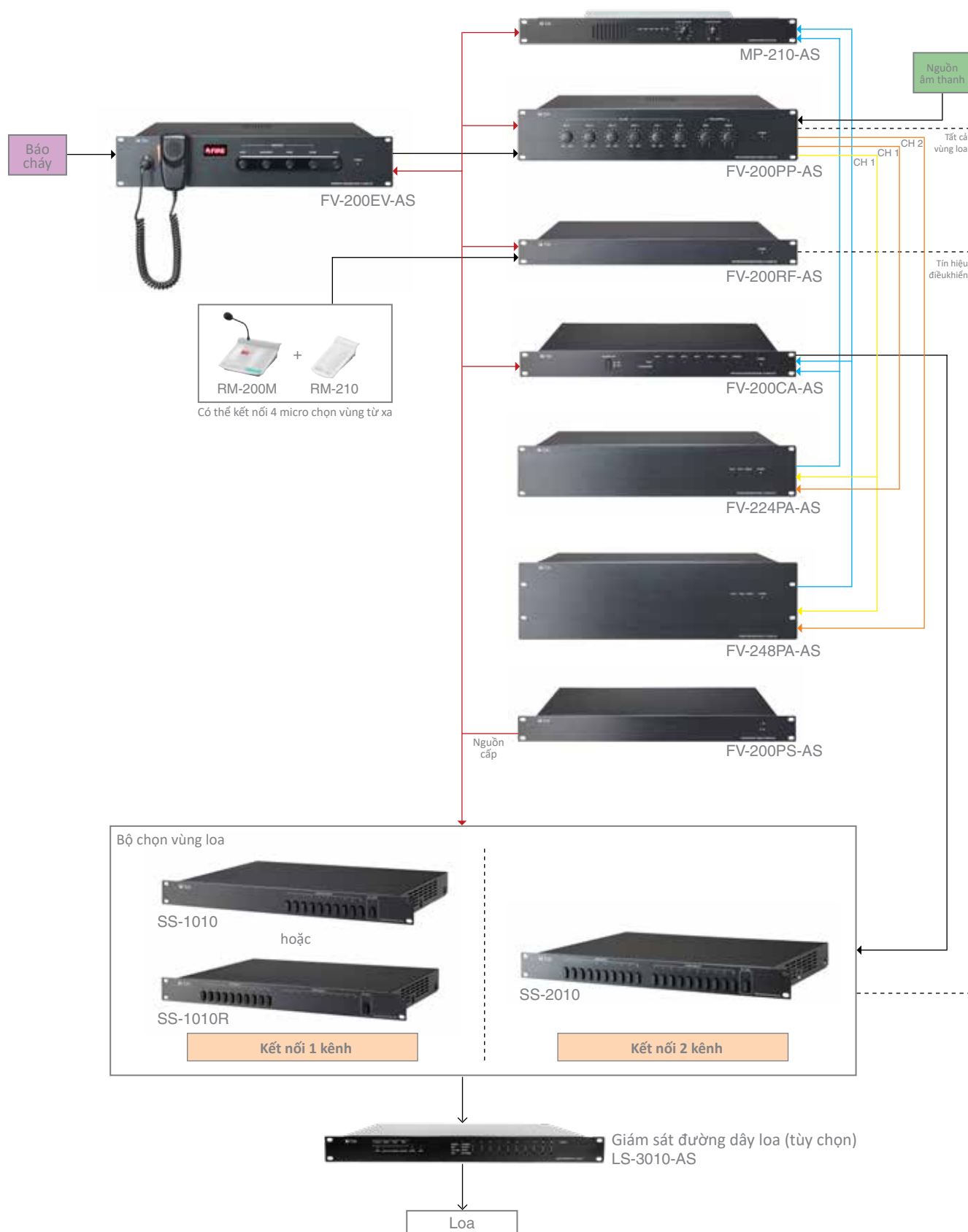
## ĐẶC ĐIỂM HỆ THỐNG

- FV-200EV-AS có sẵn 4 bản tin ghi âm sẵn (Alert, Evacuation, False Alarm và Clear ) khi cần thông báo khẩn cấp
- Hệ thống báo cháy có thể kết nối với FV-200EV-AS để đưa ra thông báo tự động
- Micro báo cháy trên FV-200EV-AS có mức ưu tiên cao nhất sau đó đến các ưu tiên cho Timer, Paging và Micro chọn vùng từ xa của hệ thống FV-200PP-AS
- Có 4 ngõ ra điều khiển từ FV-200EV-AS để kết nối với các thiết bị bên ngoài như chiết áp, đèn LED...
- Có 4 ngõ vào Micro/Line và 2 ngõ vào Aux trên FV-200PP-AS
- FV-200PP-AS có hai chế độ ngắt hoặc không ngắt nhạc nền
- Có thể lựa chọn tăng âm: FV-224PA-AS (240W) hoặc FV-248PA-AS (480W)
- Hỗ trợ tới 4 Micro chọn vùng từ xa (RM-200M) khi kết nối với bộ FV-200RF-AS, và hỗ trợ tối đa 4 bản phím mở rộng (RM-210) cho mỗi bộ RM-200M
- Hỗ trợ tới 50 đường ra loa, có chế độ gọi toàn vùng khi sử dụng thêm bộ FV-200RF-AS
- FV-200CA-AS cho phép chuyển đổi tự động sang tăng âm dự phòng khi tăng âm chính bị lỗi bị lỗi
- MP-210-AS được tích hợp loa và màn hình LED, cho phép lựa chọn và giám sát tối đa 10 ngõ ra tăng âm
- Với các bộ chọn vùng SS-1010, SS-1010R và SS-2010 cho phép chọn hoặc chia lên đến 50 vùng loa. Các mẫu có sẵn, SS-1010, SS-1010R và SS-2010



## Hệ thống mẫu

(kết nối 1-kênh hoặc 2 kênh)





| Bộ phát tin nhắn khẩn cấp FV-200EV-AS |                                                                                                                                            |
|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn điện                            | Nguồn cấp từ : FV-200PS-AS<br>24 V DC (dải hoạt động : 19.5 - 27 V), Kiểu kết nối vít M3                                                   |
| Dòng tiêu thụ                         | 250 mA                                                                                                                                     |
| Thông báo khẩn cấp                    | Alert (lập lại liên tục), Evacuation (lập lại liên tục),<br>False (lập lại liên tục), và Clear (lập lại liên tục)                          |
| Ngôn ngữ cảnh báo                     | Tiếng Anh (mặc định) - Có thể thay thế bằng phần mềm trên PC                                                                               |
| Ngõ vào âm thanh                      | Cho Micro báo cháy: -55 dB*, 600Ω, không cân bằng, giắc XLR-3P                                                                             |
| Ngõ ra âm thanh                       | EV: -20 dB*, không cân bằng, giắc đầu nổi rời ( 2 chân)                                                                                    |
| Ngõ vào điều khiển                    | Ngõ vào báo cháy: tiếp điểm khô, cực máng hờ: 24 V DC,<br>dòng ngắn mạch: dưới 5 mA, giắc đầu nổi rời (2 chân) 250 mA                      |
| Ngõ ra điều khiển                     | Ngõ ra điều khiển: dạng rơ-le x 4, điện áp: 24 V DC,<br>giắc đầu nổi rời ( 2 chân)                                                         |
| Đáp tuyến tần số                      | 20 Hz - 20 kHz, ±3 dB, 1 kHz                                                                                                               |
| Độ méo                                | Dưới 1% (1 kHz, công suất ra)                                                                                                              |
| Hình dạng sóng                        | Tần số lấy mẫu 44.1 kHz, dạng PCM mono16 bit                                                                                               |
| Hệ thống ghi âm                       | Thông qua cổng USB mặt sau                                                                                                                 |
| Thời gian ghi âm tối đa               | 6 phút (sử dụng bộ nhớ trong)                                                                                                              |
| Hoạt động                             | Nút thông báo "Alert" , nút thông báo "Evacuation" ,<br>Nút thông báo "False" , nút thông báo "Clear" ,<br>Nút thông báo "Stop"            |
| LED hiển thị                          | Báo nguồn (màu xanh), báo cháy (màu đỏ), Alert (màu xanh),<br>Evacuation (màu xanh), False (màu xanh),<br>Clear (màu xanh), USB (màu xanh) |
| Nhiệt độ hoạt động                    | 0 °C tới +40 °C                                                                                                                            |
| Độ ẩm                                 | Dưới 90% RH (không ngưng tụ)                                                                                                               |
| Vật liệu                              | Mặt trước : nhôm màu đen                                                                                                                   |
| Kích thước                            | 482 (R) X 100 (C) X 396.7 (S) mm                                                                                                           |
| Khối lượng                            | 4.3 kg (với Micro)                                                                                                                         |
| Phụ kiện                              | Giắc đầu nổi rời (2 chân) x 7, Micro báo cháy x 1,<br>sách hướng dẫn sử dụng x 1                                                           |

\* 0 dB = 1 V  
- Đặc tính kĩ thuật được kiểm tra ở DC 24 V



| Bộ Mixer tiền khuếch đại FV-200PP-AS |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn điện                           | Nguồn cung cấp từ: FV-200PS-AS<br>24 V DC (dải điện áp: 19.5 - 27 V), kiểu kết nối: vít M3                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Dòng tiêu thụ                        | 110 mA                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Ngõ vào âm thanh                     | EV: -20 dB*, 600 Ω, không cân bằng, giắc đầu nổi rời ( 2 chân)<br>Timer: -20 dB*, 600 Ω, không cân bằng, giắc đầu nổi rời ( 2 chân)<br>Paging: -60/-20 dB* (có thể chọn), 600 Ω, cân bằng, giắc đầu nổi rời ( 3 chân)<br>RF Link: 0 dB*, 600 Ω, không cân bằng, giắc đầu nổi rời ( 2 chân)<br>Ngõ vào MIC/LINE1 - 4: -60/-20 dB* (có thể chọn), 600 Ω, cân bằng, giắc đầu nổi rời ( 3 chân)<br>AUX1 - 2: -20 dB*, 10 kΩ, không cân bằng, giắc RCA |
| Ngõ ra âm thanh                      | Ngõ ra ưu tiên: 0 dB*, cân bằng, giắc đầu nổi rời ( 3 chân)<br>Ngõ ra cho BGM: 0 dB*, cân bằng, giắc đầu nổi rời ( 3 chân)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Ngõ vào điều khiển                   | Timer: dạng không-điện-áp, cực máng hờ: 24 V DC,<br>dòng ngắn mạch: dưới 5mA, giắc đầu nổi rời ( 2 chân)<br>Paging: dạng không-điện-áp, cực máng hờ: 24 V DC,<br>dòng ngắn mạch: dưới 5mA, giắc đầu nổi rời ( 2 chân)<br>EV: dạng không-điện-áp, cực máng hờ: 24 V DC,<br>dòng ngắn mạch: dưới 5mA, giắc đầu nổi rời ( 2 chân)                                                                                                                    |
| Ngõ ra điều khiển                    | Gọi toàn vùng: dạng công tắc (bình thường mở), giắc đầu nổi rời ( 2 chân)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Đáp tuyến tần số                     | 50 Hz - 15 kHz, ±3 dB, 1 kHz                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Ngắt tiếng                           | MIC/LINE1: ngắt tiếng ngõ vào khác(Mic/Line2 - 4, AUX1 - 2)<br>có thể điều chỉnh ở mức 0 - 30 dB                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Nguồn Phantom                        | MIC/LINE 1 (có thể lựa chọn) (+21 V DC)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Điều khiển ưu tiên                   | Micro báo cháy > EV > Timer > Paging > Micro chọn vùng từ xa > Mic / Line1 > Mic / Line2 - 4 & AUX1-2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Điều chỉnh âm sắc                    | Bass : -10 dB ở 100 Hz, +10 dB ở 100 Hz (cho ngõ vào BGM)<br>Treble : -10 dB ở 10 kHz, +10 dB ở 10 kHz (cho ngõ vào BGM)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| Tỷ lệ S/N                            | Trên 60 dB                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Độ méo                               | Dưới 1% (1 kHz, công suất ngõ ra)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| LED hiển thị                         | Nguồn (màu xanh)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| Nhiệt độ hoạt động                   | 0 °C tới +40 °C                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| Độ ẩm                                | Dưới 90% RH (không ngưng tụ)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Vật liệu                             | Mặt trước: Nhôm màu đen                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Kích thước                           | 482 (R) X 88.4 (C) X 353.3 (S) mm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Khối lượng                           | 4.2 kg                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| Phụ kiện                             | Giắc đầu nổi rời (2 chân) x 7, giắc đầu nổi rời (3 chân) x 8<br>sách hướng dẫn sử dụng x 1                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |

\* 0 dB = 1 V  
- Đặc tính kĩ thuật được kiểm tra ở DC 24 V



| Tăng âm FV-224PA-AS |                                                                                                                       |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn điện          | AC : 220 - 230 V AC, 50/60 Hz<br>DC : 24 V DC (dải hoạt động: 19.5 - 27 V)<br>Kiểu kết nối vít M4, khoảng cách: 12 mm |
| Nguồn hoạt động     | Nguồn AC tại công suất ra: 565 W (điều kiện : AC230V)<br>Nguồn AC tại không có tín hiệu: 22 W<br>IEC60065: 245 W      |
| Nguồn tiêu thụ      | Nguồn DC ở công suất ra: 15 A (điều kiện : DC27V)<br>Nguồn DC ở không có tín hiệu: 0.3 A<br>IEC60065 : 5.8 A          |
| Công suất ra        | 240 W                                                                                                                 |
| Ngõ vào             | 02 ngõ vào song song, 0 dB*, 20 kΩ, không cân bằng, giắc đầu nổi rời (3chân).<br>Mô-đun ngõ vào VP-200VX (tùy chọn)   |
| Trở kháng ngõ ra    | 21 Ω (70 V), 42 Ω (100 V)                                                                                             |
| Ngõ ra loa          | Kết nối kiểu ốc vít M4, khoảng cách: 12 mm                                                                            |
| Ngõ ra điều khiển   | Ngõ ra báo lỗi - đóng mạch: bình thường, hở mạch: lỗi thiết bị                                                        |
| Tỉ lệ S/N           | Trên 60 dB                                                                                                            |
| Độ méo              | Dưới 1% (1 kHz, 1/3 công suất ngõ ra)                                                                                 |
| Đáp tuyến tần số    | 80 Hz - 15 kHz, ±3 dB, 1 kHz                                                                                          |
| Làm mát             | Bằng quạt                                                                                                             |
| Led hiển thị        | Nguồn, tín hiệu vào (màu xanh); tín hiệu ngưỡng đỉnh, lỗi (màu đỏ)                                                    |
| Nhiệt độ hoạt động  | 0 °C tới + 40 °C                                                                                                      |
| Độ ẩm cho phép      | Dưới 90% RH (ngưng tụ)                                                                                                |
| Vật liệu            | Vỏ : Nhôm màu đen                                                                                                     |
| Kích thước          | 482 (R) x 88.4 (C) x 337.2 (R) mm                                                                                     |
| Khối lượng          | 13.4 kg                                                                                                               |
| Phụ kiện đi kèm     | Giắc đầu nổi rời (3 chân) x 3,sách hướng dẫn sử dụng x 1                                                              |
| Phụ kiện tùy chọn   | Mô-đun ngõ vào VP-200VX                                                                                               |

\* 0 dB = 1 V  
- Đặc tính được đo ở nguồn AC 230V AC, 50Hz



| Tăng âm FV-248PA-AS |                                                                                                                       |
|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn điện          | AC : 220 - 230 V AC, 50/60 Hz<br>DC : 24 V DC (dải hoạt động: 19.5 - 27 V)<br>Kiểu kết nối vít M4, khoảng cách: 12 mm |
| Công suất tiêu thụ  | Nguồn AC tại công suất ra : 1110 W (điều kiện : AC230V)<br>Nguồn AC tại không có tín hiệu: 44 W<br>IEC60065 : 480 W   |
| Dòng tiêu thụ       | Nguồn DC tại công suất ra: 30 A (điều kiện : DC27V)<br>Nguồn DC tại không có tín hiệu : 1.0 A<br>IEC60065 : 10.9 A    |
| Công suất ra        | 480 W                                                                                                                 |
| Ngõ vào             | 02 ngõ vào song song, 0 dB*, 20 kΩ, không cân bằng, giắc đầu nổi rời (3chân)<br>Mô-đun ngõ vào VP-200VX (tùy chọn)    |
| Trở kháng           | 10 Ω (70 V), 21 Ω (100 V)                                                                                             |
| Ngõ ra loa          | Vít M4, khoảng cách: 12 mm                                                                                            |
| Ngõ ra điều khiển   | Ngõ ra báo lỗi - đóng mạch: bình thường, hở mạch: lỗi thiết bị                                                        |
| Tỷ lệ S/N           | Trên 60 dB                                                                                                            |
| Độ méo              | Dưới 1% (1 kHz, 1/3 công suất ngõ ra)                                                                                 |
| Đáp tuyến tần số    | 80 Hz - 15 kHz, ±3 dB, 1 kHz                                                                                          |
| Làm mát             | Bằng quạt                                                                                                             |
| Led hiển thị        | Nguồn, tín hiệu vào (màu xanh); tín hiệu ngưỡng đỉnh, lỗi (màu đỏ)                                                    |
| Nhiệt độ hoạt động  | 0 °C tới + 40 °C                                                                                                      |
| Độ ẩm               | Dưới 90% RH (không ngưng tụ)                                                                                          |
| Vật liệu            | Vỏ : nhôm màu đen                                                                                                     |
| Kích thước          | 482 (R) x 132 (C) x 333.2 (S) mm                                                                                      |
| Khối lượng          | 18.5 kg                                                                                                               |
| Phụ kiện đi kèm     | Giắc đầu nổi rời (3 chân) x 3,sách hướng dẫn sử dụng x 1                                                              |
| Phụ kiện tùy chọn   | Mô-đun ngõ vào VP-200VX                                                                                               |

\* 0 dB = 1 V  
- Đặc tính được đo ở AC 230V AC, 50Hz



| Bộ giao tiếp micro chọn vùng từ xa FV-200RF-AS |                                                                                                                          |
|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn điện                                     | Nguồn cung cấp từ: FV-200PS-AS<br>24 V DC (dải hoạt động: 19.5 - 27 V), vít M3                                           |
| Dòng tiêu thụ                                  | 230 mA                                                                                                                   |
| Số vùng loa của bộ chọn vùng từ xa             | Tối đa 10 (SS-2010, SS-1010R, SS-1010)                                                                                   |
| Điều khiển ưu tiên cho micro chọn vùng từ xa   | Vào trước-ra sau / vào trước-ra trước / ưu tiên / có bảng lựa chọn                                                       |
| Ngõ vào điều khiển                             | Gọi toàn vùng: 1 ngõ vào, dạng không-điện-áp, điện áp mở 24V DC, dòng ngắn mạch: dưới 5 mA, giắc đầu nổi rời (2 chân)    |
| Ngõ ra điều khiển                              | SS điều khiển: 55 ngõ ra, ngõ ra cực máng mở, giắc đầu nổi rời (6 chân)                                                  |
| Tiếng chuông                                   | Có sẵn 4 kiểu chuông                                                                                                     |
| Kết nối RF                                     | 0 dB*, không cân bằng, giắc đầu nổi rời (2 chân)                                                                         |
| Kết nối RM                                     | Số lượng micro chọn vùng từ xa và số bàn gọi mở rộng<br>Chiều dài cáp tối đa                                             |
|                                                | Micro chọn vùng mở rộng cho RM-200M: RM-210 (tối đa 4 bộ)<br>Sử dụng tối đa 4 bộ RM-200M<br>Tổng 800 m                   |
| Tỷ lệ S/N                                      | Trên 60 dB                                                                                                               |
| Độ méo                                         | Dưới 1% (1 kHz, công suất ngõ ra)                                                                                        |
| LED hiển thị                                   | Nguồn (màu xanh), lỗi (màu đỏ)                                                                                           |
| Nhiệt độ hoạt động                             | 0 °C tới +40 °C                                                                                                          |
| Độ ẩm cho phép                                 | Dưới 90% RH (không ngưng tụ)                                                                                             |
| Vật liệu                                       | Mặt trước: nhôm màu đen                                                                                                  |
| Kích thước                                     | 482 (R) X 44 (C) X 320 (S) mm                                                                                            |
| Khối lượng                                     | 2.8 kg                                                                                                                   |
| Phụ kiện đi kèm                                | Giắc đầu nổi rời (2 chân) x 2, giắc đầu nổi rời (3 chân) x 1, giắc đầu nổi rời (6 chân) x 10, sách hướng dẫn sử dụng x 1 |

\* 0 dB = 1 V  
- Đặc tính kỹ thuật được đo tại DC 24 V



| Bộ cấp nguồn FV-200PS-AS |                                                                                             |
|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn điện               | 220 - 230 V AC, 50/60 Hz<br>24 V DC (dải hoạt động: 19.5 - 27 V), Vít kết nối M3            |
| Nguồn tiêu thụ           | 160 W (275 VA) tại công suất ra (hoạt động tại 230 V AC)                                    |
| Ngõ ra                   | Nguồn AC: 24 V DC ±1, 5A (tổng)<br>Nguồn DC: thấp hơn điện áp vào khoảng 2V, kiểu ốc vít M4 |
| Hiện thị                 | Nguồn AC (màu xanh), nguồn AC (màu cam)                                                     |
| Nhiệt độ hoạt động       | 0 °C tới +40 °C                                                                             |
| Độ ẩm hoạt động          | Dưới 90% RH (không ngưng tụ)                                                                |
| Vật liệu                 | Mặt trước: nhôm màu đen                                                                     |
| Kích thước               | 482 (R) X 44 (C) X 335 (S) mm                                                               |
| Khối lượng               | 3.2 kg                                                                                      |
| Phụ kiện                 | Cáp nguồn (YA-301 hoặc YA-313)                                                              |



| Bộ chuyển mạch tăng âm FV-200CA-AS |                                                                             |
|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn điện                         | 24 V DC (dải hoạt động: 21.6 - 26.4 V), vít M3                              |
| Dòng tiêu thụ                      | 240 mA                                                                      |
| Số kênh vào                        | 06 kênh vào và 01 kênh vào cho tăng âm dự phòng                             |
| Số kênh ra                         | 6 ngõ ra                                                                    |
| Bảo lỗi                            | Còi báo lỗi với nút bật/tắt                                                 |
| LED hiển thị                       | Nguồn (màu xanh), tăng âm chuyển mạch (màu cam), báo lỗi / báo còi (màu đỏ) |
| Nhiệt độ hoạt động                 | 0 °C tới +40 °C                                                             |
| Độ ẩm hoạt động                    | Dưới 90% RH (không ngưng tụ)                                                |
| Vật liệu                           | Vỏ: nhôm màu đen                                                            |
| Kích thước                         | 482 (R) X 44 (C) X 343.8 (S) mm                                             |
| Khối lượng                         | 2.6 kg                                                                      |
| Phụ kiện đi kèm                    | Giắc đầu nổi rời (2 chân) x 3, giắc đầu nổi rời (8 chân) x 4                |



| Micro chọn vùng từ xa RM-200M |                                                                                                                                                                            |
|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguồn điện                    | 24 V DC (dải điện áp: 14 - 28 V DC)<br>Giắc vào cho nguồn: kiểu không phân cực<br>Giắc cắm nguồn ngoài*: đường kính ngoài ø5.5 mm, đường kính trong ø2.1 mm, độ dài 9.5 mm |
| Dòng tiêu thụ                 | 100 mA hoặc nhỏ hơn                                                                                                                                                        |
| Ngõ ra âm thanh               | 0 dB <sup>**</sup> , 600 Ω, cân bằng                                                                                                                                       |
| Đáp tuyến tần số              | 100 Hz - 20 kHz                                                                                                                                                            |
| Độ méo                        | 1% hoặc nhỏ hơn                                                                                                                                                            |
| Tỷ số S/N                     | 60 dB hoặc lớn hơn                                                                                                                                                         |
| Micro                         | Micro điện dung đơn hướng                                                                                                                                                  |
| Phím chức năng                | Số lượng phím: 11<br>Chức năng: chọn vùng loa từ 1-10 và chọn "toàn vùng"                                                                                                  |
| Điều khiển âm lượng           | Điều khiển âm lượng micro                                                                                                                                                  |
| Kết nối và dây kết nối        | Dùng cáp 5 STP chống nhiễu, đầu thẳng, cổng kết nối RJ45                                                                                                                   |
| Vật liệu                      | Nhựa ABS, màu xanh xám (PANTONE 538 hoặc tương đương)                                                                                                                      |
| Kích thước                    | 190 (R) x 76.5 (C) x 215 (S) mm (không bao gồm micro cổ ngỗng)                                                                                                             |
| Khối lượng                    | 750 g                                                                                                                                                                      |
| Phụ kiện đi kèm               | Dây kết nối (3 m) x 1                                                                                                                                                      |
| Phụ kiện tùy chọn             | Đế gắn tường: WB-RM200                                                                                                                                                     |

\* Sử dụng bộ chuyển đổi nguồn AC AD-246 hoặc tương đương  
\*\* 0 dB = 1 V

| Bàn phím mở rộng cho micro chọn vùng từ xa RM-210 |                                                                                        |
|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| Dòng tiêu thụ                                     | Tối đa 20 mA                                                                           |
| Kết nối                                           | Kết nối từ RM-200M bằng cáp chuyển dụng đi kèm                                         |
| Số lượng phím chức năng                           | 10                                                                                     |
| Vật liệu                                          | Vỏ: nhựa ABS, màu xanh xám (PANTONE 538 hoặc tương đương)                              |
| Kích thước                                        | 110 (R) x 76.5 (C) x 215 (S) mm                                                        |
| Khối lượng                                        | 350 g                                                                                  |
| Phụ kiện đi kèm                                   | Cáp mở rộng x 1, khung gắn kiểu A x 2, khung gắn kiểu B x 1, ốc vít gắn khung gắn x 12 |
| Phụ kiện tùy chọn                                 | Giá đỡ gắn tường: WB-RM200                                                             |

## Thành phần khác của hệ thống

Bộ lưu bản tin ghi âm sẵn  
EV-20R



Bộ lập trình thời gian  
TT-208



Bộ giám sát đường dây loa  
LS-3010-AS



Bộ theo dõi đường dây loa  
MP-210-AS



Like us on Facebook  
[facebook.com/ToaVietNam](https://facebook.com/ToaVietNam)  
TEV\_BRO\_010\_02\_00

Quét QRcode để truy cập trực tiếp thông tin sản phẩm và hướng dẫn sử dụng mới nhất trên website <http://toa-vn.com>

TOA Electronics Vietnam Co., Ltd

[www.toa-vn.com](http://www.toa-vn.com)

Đặc tính kỹ thuật có thể được thay đổi mà không thông báo trước.  
An phẩm lưu hành nội bộ @Hà Nội, tháng 12-2020.